TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HS-ST
Ngày 21-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Hoa Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng Điệp.

Bà Hoàng Thị Minh Tình.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Hà Thành - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên toà*:** Ông Hà Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Hờ Thị D, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/4/1984, tại xã M, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân xxx, nơi thường trú: Thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Dủ V và bà Lý Thị S (đều đã chết); có chồng là Thào A Kh; có 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/10/2025, tạm giam ngày 03/11/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa*: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và bản luận cứ bào chữa.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Ông Lý A D, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn A, xã K, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Lý A T1, sinh năm 1977, địa chỉ thôn P1, xã P, tỉnh Lào Cai, hiện nay đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại

Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h 45 phút ngày 27/10/2025 tổ công tác Công an xã P, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai, phát hiện tại gia đình của Hờ Thị D có biểu hiện liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật. Tiến hành kiểm tra trong nhà có Hờ Thị D và Thảo A Gi (là con trai của D), thấy D có biểu hiện lo sợ, tổ công tác đã tuyên truyền và yêu cầu có đồ vật gì liên quan đến hành vi vi phạm thì tự giác giao nộp. Hờ Thị D tự giác lấy từ trong túi vải thổ cẩm đang đeo trên người ra 01 gói nilon màu hồng được buộc thắt nút một đầu bên trong có chất bột nén màu trắng và 01 túi nilon màu xanh có khóa díp, bên trong có 01 viên nén màu hồng, ngoài ra Hờ Thị D còn giao nộp 1.470.000 đồng. Hờ Thị D khai nhận toàn bộ số chất bột nén màu trắng và viên nén màu hồng đều là ma túy của D mua về, cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hờ Thị D không phát hiện thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Kết quả điều tra Hờ Thị D khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 24/10/2025, D đi bộ một mình đến nhà của Thào A T3, sinh năm 1990, địa chỉ thôn T, xã P, tỉnh Lào Cai mục đích mua ma túy về bán lẻ kiếm lời. Khi cách nhà T3 khoảng 20 mét thì bị cáo gặp T3 đi từ trong ngõ ra. Do trước đó đã hẹn việc mua bán ma túy nên bị cáo hỏi mua ma túy của T3 và được T3 đồng ý. Sau đó cả hai đi về phía sau nhà T3, tại đây bị cáo đưa cho T3 số tiền 500.000 đồng, T3 nhận tiền rồi đưa cho bị cáo 01 gói nilon bên trong chứa ma túy gồm chất bột nén màu trắng và viên nén màu hồng. T3 nói với bị cáo sau khi bán hết số ma túy trên thì trả thêm cho T3 500.000 đồng nữa, bị cáo đồng ý rồi cầm ma túy mang về nhà cất giấu. Về đến nhà, trong lúc không có ai ở nhà, bị cáo mở gói ma túy ra kiểm tra, thấy bên trong có chất bột nén màu trắng là Heroine và 01 viên nén cùng nhiều mảnh vụn ma túy màu hồng là Methamphetamine. Bị cáo để số Heroine trong túi nilon ban đầu, còn viên nén và các mảnh vụn Methamphetamine thì tách ra cho vào 01 túi nilon màu xanh có kẹp díp nhằm mục đích cất giấu để bán kiếm lời, khoảng 08 giờ cùng ngày Lý A T1 đến nhà hỏi mua ma túy, D đã lấy 01 gói nhỏ Heroine trong gói ma túy đang cất giữ bán cho Lý A T1, thu được số tiền 50.000 đồng. Khoảng 12 giờ ngày 27/10/2025, D lấy một lượng nhỏ Heroine cùng các mảnh vụn Methaphetamine để sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại không bán được thêm cho ai thì bị bắt quả tang, thu giữ.

Tại các biên bản xét nghiệm ma túy, biên bản thử thai ngày 28/10/2025 đối với Hờ Thị D. Kết quả xét nghiệm ma túy: Dương tính với MOP, MET; kết quả thử thai: Âm tính.

Lý A T1 khai nhận: Khoảng cuối tháng 10/2025, Lý A T1 đến nhà D hỏi mua ma túy để sử dụng, T3 mua được của D 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng, sau đó mang đến khu vực ruộng của gia đình T3 một mình sử dụng hết.

Căn cứ lời khai của Hờ Thị D, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở, đồ vật của Thào A T3, quá trình khám xét không thu giữ tài liệu, đồ vật gì. Tiến hành triệu tập Thào A T3 lấy lời khai, đối chất, Thào A T3 không thừa nhận việc mua bán ma túy cho bị cáo D. Không có ai khác chứng kiến, nhìn thấy việc mua bán ma túy giữa D và Thào A T3. Tiến hành test ma túy đối với Thào A T3 kết quả: Thào A T3 âm tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 753/KL-KTHS ngày 31/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,12 gam.

Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 3,06 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 770/KL-KTHS ngày 05/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 11 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 06 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đ; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đ đều là tiền thật. Số tiền gửi giám định là 1.470.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSLCI- KV ngày 21/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố Hờ Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố về tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hờ Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", về hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hờ Thị D từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 2,96 gam Heroine (sau khi trích mẫu giám định); 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon, mảnh nilon gói; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng của Hờ Thị D do bán ma túy cho Lý A T1 mà có, trả lại cho bị cáo số tiền 1.420.000 đồng; về án phí bị cáo thuộc hộ nghèo đề nghị miễn án phí cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Tại luận cứ, người bào chữa cho bị cáo cơ bản nhất trí với đề nghị truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án, đề nghị xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo. Do vậy, đề nghị xem xét xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Hờ Thị D nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, do muốn kiếm lời bất chính đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nói lời sau cùng xin HĐXX cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp, đề nghị miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt có đơn xin vắng mặt, người bào chữa vắng mặt có đơn xin vắng mặt, gửi bản luận cứ bảo vệ quyền lợi cho bị cáo và được bị cáo nhất trí về sự vắng mặt, việc vắng mặt của người bào chữa, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, HĐXX vẫn tiến hành xét xử và công bố bản luận cứ, lời khai của người làm chứng tại phiên tòa.

[3] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Hờ Thị D phù hợp với lời khai của Lý A T1, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Do hám lợi, Hờ Thị D mua ma túy gồm Heroine và Methamphetamine mục đích bán kiếm lời. Ngày 24/10/2025, tại nhà ở của mình, Hờ Thị D đã bán cho Lý A T1 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, bản thân D đã lấy một lượng nhỏ Heroine và Methaphetamine để sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại 3,06 gam Heroine và 0,12 gam Methamphetamine bị cáo tiếp tục cất giấu nhằm bán trái phép thì đến ngày 27/10/2025 bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ. Bị cáo Hờ Thị D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Hờ Thị D có tính chất, mức độ gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát ma túy và phòng, chống tội phạm ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Cần thiết phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại s khoản 1 Điều 51 BLHS được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy là người có nhân thân chưa tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm trong giai đoạn hiện nay. Đối với đề nghị áp dụng mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát khu vực 4 - Lào Cai là phù hợp với quy định của pháp luật HĐXX sẽ xem xét khi áp dụng hình phạt với bị cáo. HĐXX không chấp nhận đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa đối với bị cáo, bởi đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là thấp chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án:

+0,12 gam Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo đã giám định hết không hoàn lại; 3,06 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo đã trích 0,1 gam Heroine sử dụng làm mẫu vật giám định không hoàn lại, còn lại 2,96 gam Heroine hiện đang được niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 vỏ phong bì, nilon gói, túi nilon (sau khi đã mở niêm phong) là những vật liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với số tiền thu giữ của bị cáo 1.470.000 đồng quá trình điều tra xác định trong số tiền này có 50.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 1.420.000 đồng là tiền của bị cáo bán thóc ngô, xét là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hờ Thị D: Quá trình điều tra xác định trong thời gian cất giấu ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời, bị cáo đã sử dụng một phần nhỏ ma túy cho bản thân bằng hình thức hít, kết quả xét nghiệm ma túy bị cáo dương tính với ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của D không thuộc các trường hợp cấu thành tội phạm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi này của D là phù hợp.

- Đối với Thào A T3, quá trình điều tra Hờ Thị D khai vào sáng ngày 24/10/2025 bị cáo có mua ma túy của Thào A T3. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở và đồ vật của Thào A T3 kết quả không thu giữ tài liệu đồ vật gì liên quan đến hành vi mua bán ma túy. Thào A T3 không thừa nhận việc mua bán ma túy cho bị cáo D, kết quả xét nghiệm ma túy T3 âm tính với ma túy, ngoài lời

khai của Hờ Thị D không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh Thào A T3 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, việc Cơ quan điều tra xác định chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Thào A T3.

- Đối với Lý A T1 là người mua ma túy của bị cáo về để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý A T1 không thuộc các trường hợp cấu thành tội phạm hình sự, đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 139/2025/QĐ-TA ngày 08/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đối với Thào A Gi, quá trình điều tra xác định Thào A Gi không biết, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hờ Thị D nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

- Đối với việc Hờ Thị D sinh con thứ nhất khi chưa đủ 13 tuổi có dấu hiệu của tội Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, tuy nhiên đến nay thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đã hết nên CQĐT không đề cập xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Hờ Thị D thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa đề nghị miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hờ Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hờ Thị D **04** (bốn) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt người phạm tội quả tang 27/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;.

- Tịch thu tiêu hủy: 2,96 gam Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; nilon gói, túi nilon.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Hờ Thị D.

- Trả lại cho bị cáo Hờ Thị D số tiền 1.420.000 đồng (một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/5/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4- Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn

án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ Thị D.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Hoa Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT, CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã P, tỉnh Lào Cai (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.